

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 186/2018/HSPT

Ngày: 07-9-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Sơn.

Các thẩm phán:

Bà Võ Thị Thanh Phượng

Ông Trần Thanh Tùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Hà Vân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 122/2018/HSPT ngày 05 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo Phạm Văn M. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 25/2018/HSST ngày 26/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất.

- Bị cáo bị kháng cáo: Phạm Văn M, sinh năm: 1996, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: tổ 10, ấp P, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: phụ hồ; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn B (1962) và bà Nguyễn Thị H (1964); Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- Người bị hại: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm: 1947. (Đã chết)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Lương Thị P, sinh năm: 1953.

Trú tại: tổ N, khu phố M, phường T1, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

2. Chị Nguyễn Thị Hoa N, sinh năm: 1976.

Trú tại: tổ N, khu phố M, phường T1, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

3. Chị Nguyễn Thị Hồng V, sinh năm: 1983.

4. Anh Nguyễn Văn D, sinh năm: 1980.

Cùng trú tại: Cư xá P, khu phố B, phường T1, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền của chị N, chị V, anh D: Ông Ngô Sơn L1, sinh năm 1973.

HKTT: Tổ B1, ấp 1C, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Tạm trú: tổ N, khu phố M, phường T1, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

(Văn bản ủy quyền ngày 05/9/2018).

5. Anh Nguyễn Văn V1, sinh năm: 1979.

Trú tại: Thôn N, xã T2, huyện T3, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

6. Anh Nguyễn Văn L1, sinh năm: 1988.

7. Chị Nguyễn Thị Thu H1, sinh năm: 1999.

Cùng trú tại: Ấp P1, xã X, thị xã L1, tỉnh Đồng Nai.

8. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm: 1991.

Trú tại: Ấp P1, xã X, thị xã L1, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền của anh L1, chị Hà: Chị Nguyễn Thị T1

(Văn bản ủy quyền ngày 19/12/2016) (vắng mặt).

- Ngoài ra còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị; Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 23/10/2016, Phạm Văn M (sinh năm: 1996; trú tại: ấp P xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai) (có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 790103009719) điều khiển xe mô tô biển số 60M7-72xx, chở theo Mai Đức H2 (sinh năm: 1992) lưu thông trên đường ấp P ra đường ĐT769 với tốc độ 40km/h. Khi đi đến trước số nhà 360, ấp P, xã B, huyện T là khu vực đông dân cư, phía trước số nhà 360 có đề 02 cây dù che nắng bên lề phải, phía trước gần đó có 01 hẻm nhỏ, lúc này có mấy cháu nhỏ đang chơi đùa bên lề phải, khi lưu thông đến gần mấy cháu nhỏ sợ gây tai nạn nên Phạm Văn M đã điều khiển xe mô tô lấn sang phần đường dành cho xe ngược chiều để tránh và đã va đụng vào bên trái xe mô tô 60V2-0396 do ông Nguyễn Văn L (sinh năm: 1947, trú tại: ấp S, xã X1, huyện C, tỉnh Đồng Nai) điều khiển hướng ngược chiều. Hậu quả: Vụ tai nạn đã

làm cho 02 xe mô tô và 03 người té ngã xuống đường bị thương nên đã được người dân đưa đi cấp cứu. Do bị thương nặng nên ông Nguyễn Văn L đã chết, còn Phạm Văn M và Mai Đức H2 bị thương nặng.

Căn cứ kết quả khám nghiệm xác định hiện trường sau tai nạn như sau:

Vụ tai nạn giao thông xảy ra trên đoạn đường thẳng, mặt đường trải nhựa, đường giao nhau với một đường nhánh, đường chia hai chiều xe chạy bằng vạch sơn ngắt quãng, chiều rộng mặt đường là 08 mét.

Lấy hướng đường ĐT769 đi vào khu dân cư ấp P làm hướng chuẩn để mô tả hiện trường, lấy mép lề phải làm điểm chuẩn để đo vẽ hiện trường, lấy điểm nhô ra cao nhất của gốc cột điện số 10 nằm trong lề phải làm điểm chuẩn.

Xe mô tô biển số 60V2-03xx sau tai nạn nằm ngã về bên phải, đầu xe quay về hướng khu dân cư bên phải, đuôi xe quay ra tìm đường, trục bánh trước đo vào lề phải là 1m20, trục bánh sau đo vào lề phải là 2m, từ trục bánh trước xe mô tô 60V2-03xx đo đến trục bánh trước xe mô tô 60M7-72xx là 0m80.

Xe mô tô 60M7-72xx sau tai nạn ngã về bên trái, đầu xe quay về hướng khu dân cư bên phải, đuôi xe quay ra tìm đường, trục bánh trước đo vào lề phải là 1m60, trục bánh sau đo vào lề phải là 2m60.

Vết cày dài 3m70, đầu vết cày đo vào lề phải là 2m40, đuôi vết cày nằm tại điểm tiếp giáp giữa đầu gác chân trước bên trái xe mô tô 60V2-03xx so với mặt đường.

Từ điểm chuẩn đo đến trục bánh trước xe mô tô 60V2-03xx là 10m80, từ điểm chuẩn đo đến trục bánh trước xe mô tô 60M7-72xx là 11m80.

Căn cứ kết luận giám định pháp y số 291/TT/2016 ngày 21/11/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai: Kết luận nguyên nhân tử vong của nạn nhân Nguyễn Văn L là do chấn thương sọ não gây nứt sọ đỉnh - thái dương phải, xuất huyết não bán cầu phải và xuất huyết khoang dưới nhện, kết hợp gãy hở 02 xương cẳng chân trái và gãy đốt bàn 1,2,3 bàn chân trái.

Tại cáo trạng số 15/CT.VKS-HS ngày 28/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố Phạm Văn M về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại Khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 25/2018/HSST ngày 26/04/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất đã áp dụng Khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm

1999; Khoản 3 Điều 29; điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn M 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 30, Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tách vấn đề dân sự ra để giải quyết theo quy định thủ tục tố tụng dân sự.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 09/5/2018, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2018/HSST ngày 26/4/2018 của Tòa án nhân huyện Thống Nhất đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm tăng hình phạt đối với bị cáo; Tăng mức bồi thường thiệt hại thêm 30.000.000 đồng, tổng là 90.000.000 đồng. Không đồng ý tách phần dân sự ra khỏi vụ án hình sự để giải quyết; Xem xét lại phần tố tụng khi bà P có đơn xin hoãn phiên tòa.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:

Hành vi của bị cáo Phạm Văn M đã cấu thành tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo với mức án 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Xét thấy mức án cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo như vậy là chưa phù hợp, chưa chấp hành đúng hướng dẫn của bản án phúc thẩm, không đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm, cho nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại chuyển sang hình phạt tù giam đối với bị cáo. Về vấn đề dân sự: Tách ra giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: đơn kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại làm trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại về hình phạt:

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn M thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Hồ sơ thể hiện: Vào khoảng 16 giờ

ngày 23/10/2016, Phạm Văn M (sinh năm: 1996, trú tại: ấp P, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai) (có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 790103009719) điều khiển xe mô tô biển số 60M7-72xx, chở theo Mai Đức H2 ở phía sau (sinh năm 1992) lưu thông trên đường ấp P ra đường ĐT769 với tốc độ 40km/h. Khi đi đến trước ấp P, xã B, va đụng vào bên trái xe mô tô 60V2-03xx do ông Nguyễn Văn L (sinh năm: 1947, trú tại: ấp S, xã X1, huyện C, tỉnh Đồng Nai) điều khiển hướng ngược chiều, vụ tai nạn đã làm cho 02 xe mô tô và 03 người té ngã xuống đường được người dân đưa đi cấp cứu. Do bị thương nặng nên ông Nguyễn Văn L đã chết, còn Phạm Văn M và Mai Đức H2 cũng bị thương, anh H2 từ chối giám định.

Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo M phạm tội và xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông trong hoạt động giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Ngoài hậu quả làm ông Nguyễn Văn L tử vong, bị cáo và anh Mai Đức H2 cũng bị thương nặng. Nguyên nhân gây ra tai nạn là do bị cáo điều khiển xe lấn làn đường, thiếu quan sát. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tích cực tác động gia đình bồi thường cho người bị hại, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, tai nạn xảy ra lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm xác định có lỗi khách quan và một phần lỗi của bị hại là không đúng.

Vụ án này đã được Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử phúc thẩm. Tại bản án số 173/2017/HSPT ngày 24/7/2017 Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đã nhận định Tòa án huyện Thống Nhất xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo là không phù hợp, không đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng chống loại tội phạm “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” nên chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai và kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại.

Sau khi Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai hủy bản án hình sự, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất điều tra, truy tố, xét xử lại theo thủ tục chung. Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xét xử lại và xử phạt bị cáo với mức án là 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thấp hơn mức án trước đây

đã bị cấp phúc thẩm hủy án là chưa đánh giá đúng tính chất, mức độ của vụ án, chưa thật sự nghiên cứu kỹ những nhận định, phân tích, đánh giá của cấp phúc thẩm. Vì vậy cấp sơ thẩm tiếp tục cho bị cáo hưởng án treo là không phù hợp. Do đó kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại là có căn cứ chấp nhận.

[3] Xét kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại về bồi thường thiệt hại:

Trong quá trình điều tra, những người đại diện hợp pháp của bị hại đã được gia đình bị cáo bồi thường chi phí viện phí, mai táng, tổn thất tinh thần, sửa chữa xe với tổng số tiền 60.000.000đ. Những người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Lương Thị P, chị Nguyễn Thị Hoa N, bà Nguyễn Thị Hồng V xác định không có yêu cầu gì khác, không tranh chấp về dân sự với gia đình bà Dương Thị Bảy (bút lục 75B, 77B, 78B). Tại đơn kháng cáo bà Lương Thị P yêu cầu bồi thường thêm 30.000.000đ. Chị Nguyễn Thị Hoa N và anh Nguyễn Văn V1 cũng thống nhất với ý kiến của bà Lương Thị P yêu cầu bị cáo bồi thường thêm 30.000.000đ. Tuy nhiên bà P, chị N, anh V1 không xác định những khoản tiền cụ thể yêu cầu bị cáo bồi thường. Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo khai không đồng ý tiếp tục bồi thường thêm cho đại diện hợp pháp của bị hại. Do đó Tòa án sơ thẩm tuyên tách việc bồi thường thiệt hại về dân sự để xét xử theo quy định tố tụng dân sự là có căn cứ, kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại không có căn cứ chấp nhận.

[4] Về án phí:

Người đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo về phần hình phạt của bị cáo và kháng cáo yêu cầu bồi thường thiệt hại do tính mạng người bị hại bị xâm phạm nên thuộc trường hợp không phải nộp án phí và được miễn án phí.

[5] Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm b, Khoản 1, Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Chấp nhận một phần kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại bà Lương Thị P, sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn M 01 (một) năm tù, về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tách vấn đề dân sự ra để giải quyết theo quy định thủ tục tố tụng dân sự.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bà Lương Thị P không phải chịu án phí phúc thẩm. Hoàn trả cho bà P số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 008676 ngày 09/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thống Nhất.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND huyện Thống Nhất (2);
- VKSND huyện Thống Nhất;
- Công an huyện Thống Nhất;
- Chi cục THADS huyện Thống Nhất;
- Phòng PV27 - CA tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu HS (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thành Sơn